

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày 21 - 02 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Thái

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 21 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Xuân T, sinh năm 1985 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con bà Hoàng Thị Th, cha đẻ không xác định được; có vợ là Phùng Thị H và có 2 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị tạm giữ từ ngày 19/01/2020 đến ngày 21/01/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 19/01/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện S tiến hành kiểm tra tại quán bán điện thoại di động của Hoàng Xuân T ở thôn Đ, xã Y, huyện S, tỉnh Bắc Giang; thu giữ 06 khối hình hộp bên ngoài có dán bằng giấy màu vàng - đỏ, mỗi hộp có dây ngòi màu xám, bên trong mỗi hộp gồm 36 vật hình trụ nghi là pháo nổ; Cơ quan điều tra tiến hành niêm phong tại chỗ toàn bộ vật chứng nêu trên vào một hộp giấy có chữ ký của Hoàng Xuân T, người chứng kiến và những người có trách nhiệm. Ngay sau đó Cơ quan điều tra thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và nơi làm việc của Hoàng Xuân T, kết quả khám xét không thu giữ được gì.

2. Ngày 20/01/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với vật chứng đã thu giữ. Tại bản Kết luận giám định số 491/C09-P2 ngày 20/01/2020, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Tổng khối lượng pháo là 8,4 Kg.

3. Đấu tranh về nguồn gốc khối lượng pháo nêu trên, Hoàng Xuân T khai: Khoảng tháng 3/2019, T lái xe hợp đồng du lịch (lái xe thuê) chở khách đi các chùa ở tỉnh Lạng Sơn, trong 03 lần chở khách đi chùa T đều vào khu vực chợ Đ, tỉnh Lạng Sơn tìm mua pháo, mỗi lần T mua 02 hộp pháo với giá 500.000đồng/ 01 hộp, tổng cộng trong 03 lần T mua được 06 hộp pháo hết tổng số tiền = 3.000.000 đồng; cả 03 lần bị cáo đều mua của người bán rong không rõ tên, tuổi, địa chỉ của người bán. Toàn bộ số pháo mua được T đem về nhà cất giấu với mục đích để đến tết Nguyên Đán năm 2020 sẽ đem ra đốt; ban đầu T cất giấu pháo ở nhà, sau đó T lo sợ những người thân trong gia đình biết nên T đem ra quán bán điện thoại di động cất giấu, đến tối ngày 19/01/2020 thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Động phát hiện bắt quả tang việc tàng trữ, cất giấu pháo.

4. Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS-SĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Hoàng Xuân T về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

5. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Hoàng Xuân T là hình phạt chính, mức phạt từ 50.000.000đồng - 60.000.000đồng để sung vào công quỹ Nhà nước; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ 06 hộp pháo nổ có tổng khối lượng 8,4 Kg để tiêu hủy; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Hoàng Xuân T trình bày: Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ hàng cấm” là đúng người, đúng tội; bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo hứa sẽ không bao giờ tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Xuân T thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có

trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Trong tháng 3/2019, bị cáo Hoàng Xuân T lái xe hợp đồng du lịch (lái thuê) đi các chùa ở tỉnh Lạng Sơn 03 lần, sau đó bị cáo đều đi đến khu vực chợ Đ, tỉnh Lạng Sơn mua pháo của những người bán rong, mỗi lần mua 02 hộp pháo, 03 lần mua được 06 hộp pháo, tổng khối lượng là 8,4 Kg; bị cáo đem số pháo trên về nơi ở cất giấu với mục đích để đến tết Nguyên Đán năm 2020 sẽ đem ra sử dụng (đốt), bị cáo chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang; cơ quan giám định đã kết luận toàn bộ số pháo nêu trên đều có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Do pháp luật Nhà nước cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển pháo nổ nên hành vi nêu trên của bị cáo Hoàng Xuân T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thương mại, làm mất an ninh trật tự và tiềm ẩn nguy cơ cháy nổ tại địa phương. Do bị cáo mua pháo nổ đem về nơi ở, nơi làm việc cất giấu nhằm mục đích sử dụng nên hành vi đó của bị cáo cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào khối lượng pháo nổ bị cáo đã tàng trữ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội danh trên theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy bị cáo Hoàng Xuân T là người dân lao động có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; do khối lượng pháo nổ mà bị cáo tàng trữ chỉ ở mức khởi điểm của cấu thành tội phạm nên cần áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền, mức phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo, đảm bảo đủ tác dụng giáo dục riêng cũng như tính răn đe, phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[3] Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 50 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm. Xét thấy bị cáo đã bị áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, hành vi phạm tội của bị cáo không liên quan gì đến chức vụ, nghề nghiệp hoặc công việc của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Pháo nổ là loại hàng cấm sản xuất, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển nên cần phải tịch thu toàn bộ 06 hộp pháo nổ thu giữ của bị cáo có tổng khối lượng 8,4 Kg để tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Tòa án kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Hoàng Xuân T phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

2- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

Phạt tiền bị cáo Hoàng Xuân T, mức phạt là 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng chẵn) để sung vào công quỹ Nhà nước.

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu toàn bộ 06 khối hộp pháo có tổng khối lượng 8,4 Kg thu giữ của Hoàng Xuân T, tất cả được đựng và niêm phong trong một hộp giấy (bìa cát tông) có đóng dấu của cơ quan giám định để tiêu hủy.

Vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

4- Áp dụng Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Hoàng Xuân T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo có mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái